

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 79/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 31/12/2021

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ-RỊA VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Đăng

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 334/2021/TB-TLVA này 02 tháng 11 năm 2021 về “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1988 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, khu phố 1, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

+ *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đỗ Thanh A, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 4, khu phố 1, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên toà nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà L với ông A sống chung với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hắc Dịch ngày 08/12/2014. Vợ chồng sống chung hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Năm 2019 vợ chồng cãi nhau, ông A đã đuổi bà L ra khỏi nhà nên bà phải dọn về nhà mẹ đẻ để sinh sống, vợ chồng đã ly thân từ đó cho đến nay. Nay bà L không còn

tình cảm gì với ông A nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 chung tên là Nguyễn Trần Phương T, sinh ngày 24/12/2015 và Nguyễn Trần Quang K, sinh ngày 02/4/2019. Bà L yêu cầu mỗi người nuôi 01 con, bà yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Trần Phương T, còn ông A nuôi cháu Nguyễn Trần Quang K, không bên nào cấp dưỡng. Khi vợ chồng ly thân thì bà L vẫn đến thăm con, 1 tháng đến thăm một lần, muốn thăm nhiều hơn nhưng ông A ngăn cản không cho gặp con. Bà L hiện đang làm công nhân may, thu nhập bình quân mỗi tháng từ 8 -10 triệu đồng. Thời gian đi làm: sáng đi làm lúc 7 giờ 15 phút, chiều về lúc 16 giờ 30 phút, nếu tăng ca thì 18 giờ về. Hiện nay bà L đang sinh sống cùng với cha mẹ ruột tại phường H.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà L xã nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Theo biên bản lấy lời khai, biên bản hoà giải và tại phiên toà bị đơn ông Nguyễn Đỗ Thanh A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông A với bà L sống chung với nhau có đăng lý kết hôn ngày 8/12/2014 tại UBND xã Hắc Dịch (nay là phường Hắc Dịch). Vợ chồng thường xuyên cãi nhau do bất đồng quan điểm. Vào năm 2019 ông A đã đuổi bà L ra khỏi nhà, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Nay ông A không còn tình cảm gì với bà L, không muốn đoàn tụ gia đình mà đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 chung Nguyễn Trần Phương T, sinh ngày 24/12/2015 và Nguyễn Trần Quang K, sinh ngày 02/4/2019. Nếu ly hôn, ông A yêu cầu được nuôi cả 02 con chung, không yêu cầu bà L cấp dưỡng, ông A cũng không đồng ý cấp dưỡng nuôi con, các con chung đang ở với ông A. Hiện nay ông A làm nghề thợ sắt thu nhập bình quân mỗi tháng hơn 10 triệu đồng. Thời gian đi làm: sáng đi lúc từ 7 giờ 30 phút, chiều về lúc 17 giờ đón con, có lúc nhờ ông bà nội.

Về tài sản, nợ chung: Ông A xác nhận không có tài sản chung, không nợ ai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Vụ án thụ lý đúng theo thẩm quyền, Thẩm phán đã tiến hành thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào lời khai của đương sự và các chứng cứ có trong hồ sơ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn ông Nguyễn Đỗ Thanh A hiện đang sinh sống tại địa chỉ: Tổ 4, khu phố 1, phường H, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên vụ án thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ theo điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà L yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con nên đây là vụ án Hôn nhân và gia đình, quan hệ tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ L, xét thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ vào lời khai của bà L, ông A và giấy chứng nhận kết hôn số: 71/2014 của UBND xã Hắc Dịch (nay là phường Hắc Dịch), thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có đủ cơ sở khẳng định: Bà L, ông A tự nguyện sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn ngày 07/12/2014 tại UBND xã Hắc Dịch (nay là phường Hắc Dịch), thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Bà L, ông A đều thừa nhận vợ chồng sống chung nhưng có nhiều mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, vợ chồng đã ly thân nhau được khoảng 02 năm nay, mỗi người sinh sống một nơi. Bà L, ông A không còn tình cảm gì với nhau, không ai còn quan tâm ai, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng. Bà L yêu cầu ly hôn, ông A đồng ý ly hôn nên cần ghi nhận thuận tình ly hôn của các đương sự.

[2.2] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 chung Nguyễn Trần Phương T, sinh ngày 24/12/2015 và Nguyễn Trần Quang K, sinh ngày 02/4/2019. Bà L yêu cầu được nuôi cháu T, còn ông A yêu cầu được nuôi cả 02 con, xét thấy: Căn cứ vào hợp đồng lao động số 03552/Chuyên 3 ngày 01/7/2021 của Công ty TNHH Gold Century Garment Vina CN BRVT thể hiện bà L đang làm công nhân cho công ty, bà L có công việc và thu nhập ổn định theo hợp đồng lao động là 4.970.000đ/tháng. Còn ông A cho rằng mình đang làm thợ sắt, thu nhập mỗi tháng khoảng 10.000.000đ nhưng không cung cấp chứng cứ chứng minh. Xét thấy cháu Nguyễn Trần Phương T còn nhỏ, là con gái nên rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Do vậy, giao con chung cháu T cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ, do ông A hiện nay đang trực tiếp nuôi cháu T nên ông A phải giao cháu T cho bà L. Còn cháu K đến thời điểm xét xử sơ thẩm là 02 năm 8 tháng 29 ngày tuổi. Theo khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình thì con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi. Tuy nhiên, bà L đã tự nguyện giao cháu K cho ông A nuôi, ông A cũng là người đang trực tiếp nuôi cháu K. Do vậy, cần giao cháu Nguyễn Trần Quang K cho ông A trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Do các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nên bà L, ông A không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Bà L, ông A xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Bà L, ông A xác nhận vợ chồng không nợ ai nên không có căn cứ để xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ L phải nộp tiền án phí hôn nhân và đình gia sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ L về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” với bị đơn ông Nguyễn Đỗ Thanh A.

1. Về quan hệ hôn nhân ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự: Bà Trần Thị Mỹ L và ông Nguyễn Đỗ Thanh A thuận tình ly hôn.

2. Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 chung tên là Nguyễn Trần Phương T, sinh ngày 24/12/2015 và Nguyễn Trần Quang K, sinh ngày 02/4/2019.

+ Giao cháu Nguyễn Trần Phương T, sinh ngày 24/12/2015 cho bà Trần Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Buộc ông Nguyễn Đỗ Thanh A phải giao cháu Nguyễn Trần Phương T, sinh ngày 24/12/2015 cho bà Trần Thị Mỹ L. Ông A không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Giao cháu Nguyễn Trần Quang K, sinh ngày 02/4/2019 cho ông Nguyễn Đỗ Thanh A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà L không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Sau khi ly hôn, bà L và ông A đều có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Bà L, ông A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

+ Vì lợi ích mọi mặt của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Bà L, ông A xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà L, ông A xác nhận không nợ ai nên không có căn cứ để xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ L phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005533 ngày 28/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Như vậy, bà L đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/12/2021)

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TX. Phú Mỹ;
- CCTHADS TX. Phú Mỹ;
- UBND P. Hắc Dịch;
- (GCNKH: Số 71/2014, Quyền 01;
đăng ký: 08/12/2014)
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Văn Cường